TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2017/DS-ST
Ngày 22/9/2017
V/v:Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Mai Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Huy Cảm

2. Ông Nguyễn Thành Thái

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đoàn Khánh Nguyệt – Là thư ký của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*** *thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Hiệp – Kiểm sát viên

Ngày 22/9/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 43/2017/TLST-DS ngày 21/7/2017 về tranh chấp *"Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2017/QĐXXST-DS ngày 11/9/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị T – sinh năm 1987

Địa chỉ: phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai (có mặt)

2. Bị đơn: Anh Chử Lương D và chị Đỗ Thị Thanh T

Cùng địa chỉ: phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10/7/2017, quá trình giải quyết tại Tòa án nguyên đơn trình bày:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 23 tháng 6 năm 2017, chị Lê Thị T (sau đây gọi là chị T) điều khiển 01 chiếc xe máy Yamaha Nouvo, BKS 24B1 – 85782, màu sơn xanh bạc và bạn là chị Nguyễn Thị N (sau đây gọi là chị N) có đi ngang qua phố Hà Đặc, tổ 28, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Trên xe chị T có chở theo một bé

gái 4 tuổi là con của chị, chị N đi trước cách hai mẹ con chị khoảng 02m. Khi chị T đi đến phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai là nhà anh Chử Lương D và chị Đỗ Thị Thanh T (sau đây gọi là anh D và chị T) thì nhìn thấy có một con chó vền vện màu đen, có bầu vú giống như đang chửa, tầm khoảng hơn 10kg, từ nhà anh D, chị T lao ra đuổi theo và đớp trượt vào tà áo chống nắng của chị N. Chị N có xua đuổi con chó và chạy xe đi trước, con chó quay lại đuổi theo hai mẹ con chị T, vừa đuổi theo vừa sủa rất hung dữ. Cháu bé ngồi phía sau chị T hoảng sợ, la hét, nên đi được một đoạn chị T dừng xe lại vừa xua đuổi con chó đồng thời tay trái vòng ra phía sau bế cháu bé ngồi lên phía trước, tay phải vẫn nắm tay ga. Lúc này, con chó vẫn tiếp tục nhảy lên và sủa. Do cháu bé hoảng sợ, nên trong lúc chuyển vị trí ngồi có quàng vào tay phải đang giữ ga của chị T khiến chị không kiểm soát và điều khiển được chiếc xe, xe tăng ga mạnh vọt lên khoảng 70-80km/h và đâm vào một chiếc xe máy một chiếc ô tô đỗ bên lề đường, hai mẹ con chị T bị ngã, chị T bị thương nặng còn cháu bé chỉ bị xây xát nhẹ. Khi sự việc xảy ra không có ai chứng kiến, chỉ khi chị T bị ngã thì hàng xóm quanh khu vực đó mới được biết. Chiếc xe máy mà chị T đâm phải bị vỡ gương, yếm và chân chống bị méo mó, chiếc ô tô bị xước bên ngoài, còn chiếc xe máy của chị T thì bị hư hỏng nặng. Ngay khi đó, chị N quay lại và một chị hàng xóm là con gái của chủ chiếc xe máy chị T đâm phải nâng chị dậy sơ cứu, chị N đưa chị đi cấp cứu. Trên đường đi cấp cứu, chị T và chị N nhìn thấy con chó nằm ở cổng nhà anh D, đồng thời gặp anh D ở đầu ngõ, cách nhà anh D khoảng 50m. Chị T chỉ vào con chó đã đuổi theo mẹ con chị và hỏi anh D đó có phải chó nhà anh không, anh D xác nhận đó chính là chó nhà anh D. Chị T thông báo cho anh D về sự việc vừa xảy ra, anh D bảo chị T cứ đi chụp chiếu, kiểm tra vết thương về rồi tính sau. Chị T bị thương ở chân và phải khâu 30 mũi. Đến 19 giờ cùng ngày, chị T quay lại hiện trường xảy ra vụ việc và trình báo công an phường P. Công an phường P đã tổ chức cuộc họp tại nhà anh chị PĐ (Chủ xe máy chị T đâm vào) và không lập biên bản. Nội dung cuộc họp thống nhất anh H không yêu cầu chị T phải sửa xe ô tô, anh Đ yêu cầu chị T sửa xe máy cho anh Đ, anh D đề nghị chị Tửa xe sau đó mang hóa đơn về để anh D thanh toán. Tuy nhiên, đến ngày 01/7/2017, sau khi chị Tửa chữa chiếc xe của mình và thông báo cho anh D, chị T về số tiền sửa xe thì anh D, chị T không đồng ý bồi thường.

Đến nay, chị T có đơn khởi kiện tại Tòa án yêu cầu anh Chử Lương D, chị Đỗ Thị Thanh T bồi thường cho chị số tiền 6.535.000đ *(sáu triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng)* tiền sửa xe và 340.000đ *(ba trăm bốn mươi nghìn đồng)* tiền viện phí ngoại trú, tổng cộng là 6.875.000đ *(sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).*

Tại bản tự khai quá trình giải quyết tại Tòa án bị đơn anh Chử Lương D và chị Đỗ Thị Thanh T trình bày:

Khoảng 17 giờ ngày 23/6/2017, khi anh D cho các con đi bơi về thì gặp chị Lê Thị T ở ngã ba đường gần nhà anh D. Khi đó anh D thấy chị T bị thương ở chân, chị T có chỉ vào con chó đang đi theo ba bố con anh lên cổng nhà và hỏi có phải con chó kia là con chó của nhà anh không, anh D xác nhận đó đúng là chó nhà anh. Chị T kể

lại sự việc như chị T đã trình bày và bảo chó nhà anh sủa cắn hai mẹ con chị T làm chị ngã xe. Anh D thấy chị T ngã đau nên bảo chị T cứ đi viện rồi về giải quyết sau. Đến 19 giờ cùng ngày, chị T cùng chồng và bạn của chồng chị T có lên nhà anh Đ (số nhà 034, phố H, phường P) là chủ của chiếc xe máy chị T đâm phải xin chiếc xe của chị T mang về. Chồng chị T có gọi công an phường P đến nhà anh Đ để giải quyết. Hai bên xác nhận sự việc không có ai làm chứng và không lập biên bản. Có anh D, vợ chồng chị T, hai người bạn chị T, anh Đ, anh H hai đồng chí công an phường P và một đồng chí Trật tự. Thống nhất anh H không yêu cầu chị T phải sửa xe ô tô, anh Đ yêu cầu chị T sửa xe máy cho anh Đ. Về chiếc xe của chị T, chị T yêu cầu anh D phải bồi thường tiền sửa xe, nhưng anh chỉ đồng ý hỗ trợ một phần vì khi đó anh D nghĩ con chó nhà anh đã gây ra tai nạn cho chị T. Việc mẹ con chị T bị ngã anh D không được chứng kiến mà chỉ biết khi tham gia cuộc họp tại nhà anh Đ. Chiếc xe của chị T sau khi tai nạn chỉ bị vỡ gương, yếm xe bị bung ra. Mấy ngày sau, công an phường P có mời vợ chồng anh và vợ chồng chị T lên công an phường để giải quyết, nhưng anh D thấy nội dung của biên bản không đúng nên anh không ký vào biên bản. Đến ngày 01/7/2017, chị T có gọi điện cho vợ anh thông báo chi phí sửa chữa xe máy của chị T hết 6.535.000đ và đề nghị gia đình anh D bồi thường toàn bộ số tiền đó nhưng anh D chị Thủy không đồng ý vì anh cho rằng tại cuộc họp hòa giải anh chỉ đồng ý hỗ trợ một phần.

Đến nay, chị Tcó đơn khởi kiện yêu cầu anh Chử Lương D, chị Đỗ Thị Thanh T phải bồi thường 6.535.000đ *(sáu triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng)* tiền sửa xe và 340.000đ *(ba trăm bốn mươi nghìn đồng)* tiền viện phí ngoại trú, tổng cộng là 6.875.000đ *(sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* anh D và chị T không chấp nhận bồi thường vì anh chị cho rằng sự việc đó không phải con chó nhà anh chị gây nên. Chó nhà anh D, chị T luôn thả rông, không rọ mõm và chưa cắn ai bao giờ.

Tại bản tự khai qúa trình giải quyết tại Tòa án người làm chứng chị Nguyễn Thị N trình bày:

Khoảng 17h ngày 23/6/2017, chị Nguyễn Thị N và chị Lê Thị T có đi vào tổ 27, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai để hỏi mua nhà, chị N đi trước, chị T chở con gái đi phía sau cách chị N khoảng 2m, khi hỏi không đúng địa chỉ thì chị N và chị T có đi vòng về tổ 28, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Chị N và chị T đi qua số nhà 002, phố H, thì có một con chó màu vện đen, khoảng hơn 10kg, không rọ mõm vừa sủa vừa chạy đuổi theo xe của chị N, cắn vào tà váy chống nắng chị N đang mặc, chị N đuổi con chó và chạy xe đi trước nên chó không đuổi nữa mà quay lại đuổi theo mẹ con chị T. Nghe thấy tiếng chị T gọi "Chị ơi chó đuổi", chị N có ngoái lại và nhìn thấy chó đang đuổi theo mẹ con chị T, con gái chị T ngồi phía sau hoảng sợ, kêu lên, hai chân co lên bám vào người chị T, chị N có bảo không sao đâu, cứ đi đi và do mải tìm nhà nên chị N vẫn đi trước cách chị T khoảng 2m và không để ý mẹ con chị T, nên không biết mẹ con chị T dừng lại, chị N nghe thấy tiếng đổ rầm thì quay lại, thấy hai mẹ con chị T bị ngã, đâm vào một chiếc xe máy và một chiếc ô tô bên lề đường.

Chân chị T bị chảy rất nhiều máu, lúc đó có 2 người phụ nữ đang tắm cho chó trong sân nhà cạnh đường cũng chạy ra, cùng một số người hàng xóm và chị N, đỡ mẹ con chị T dậy, sau khi sơ cứu cho chị T, chị N đưa chị T đi bệnh viện cấp cứu. Trên đường đi ra đến đầu ngõ gần ngã ba đường thì chị N và chị T nhìn thấy con chó đã đuổi theo chị T. Đồng thời chị N và chị T gặp anh D, chị T có chỉ vào con chó và hỏi anh D, con chó đó có đúng là chó nhà anh không, thì anh D xác nhận đúng là chó nhà anh. Sau đó, chị Tcó thông báo cho anh D sự việc vừa xảy ra do chó nhà anh gây nên, anh D bảo chị T cứ đi viện về rồi tính sau. Chị N đưa chị T đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai để khâu vết thương. Khi con chó rượt đuổi theo chị T, chỉ có chị N là người chứng kiến duy nhất, còn khi chị T bị ngã xe thì hàng xóm xung quanh mới biết sự việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng tại phiên toà là đúng theo các quy định của pháp luật, đảm bảo đúng trình tự luật định; không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 584, Điều 558, Điều 590 và Điều 603 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Thông tư 48/2009/TT-BTNNPTNT ngày 04/8/2009 của Bộ Tài nguyên và môi trường; Căn cứ khoản 1 Điều 157; Khoản 1 Điều 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị T

2. Buộc anh Chử Lương D và chị Đỗ Thị Thanh T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe và thiệt hại về tài sản do súc vật của mình gây ra cho chị Lê Thị T là 3.437.500đ *(Ba triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng)*

3. Phần yêu cầu của chị Lê Thị T Không được Tòa án chấp nhận là 3.437.500đ *(Ba triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng)*.

Buộc các đương sự phải chịu án phí, chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung tranh chấp:

- Về việc xác định chủ sở hữu của con chó đã gây tai nạn: Theo lời khai của nguyên đơn chị Lê Thị T, bị đơn anh Chử Lương D, người làm chứng chị Nguyễn Thị N đều xác nhận chiều ngày 23/6/2017, trên đường đi bệnh viện chị T gặp anh D tại

ngõ gần nhà anh D, có chỉ vào con chó đã gây ra tai nạn cho chị và hỏi anh D có phải chủ sở hữu của con chó này không thì anh D xác nhận đó đúng là chó nhà anh. Ngoài ra, tại biên bản xem xét tại chỗ ngày 01/9/2017 của Tòa án tại gia đình anh D, xác định: Gia đình anh Chử Lương D và chị Đỗ Thị Thanh T có 05 con chó, trong đó có 03 con chó cảnh giống chó Nhật nhỏ và 02 con chó thuộc giống chó ta khoảng hơn 10kg mỗi con, trong đó một con chó có lông màu vàng, một con chó có lông màu vàng nhạt pha đen (chó cái). Chị Lê Thị T xác định con chó lông màu vàng nhạt pha đen chính là con chó đã đuổi theo mẹ con chị vào chiều ngày 23/6/2017. Anh Chử Lương D xác nhận chiều ngày 23/6/2017, anh gặp chị T gần ngã ba đường trước cổng nhà anh, chị T có chỉ vào con chó lông màu vàng nhạt pha đen và hỏi có phải con chó nhà anh không thì anh D xác nhận đó chính là con chó của nhà anh D. Vì vậy xác định anh Chử Lương D và chị Đỗ Thị Thanh T là chủ sở hữu của con chó có lông màu vàng nhạt pha đen. Căn cứ vào lời khai của người làm chứng Nguyễn Thị N và lời khai của chị Lê Thị T, xác định con chó đã gây ra tai nạn cho chị Lê Thị T và chiều ngày 23/6/2017 là con chó có lông màu vàng nhạt pha đen, thuộc sở hữu của anh Chử Lương D và chị Đỗ Thị Thanh T.

- Xác định lỗi và trách nhiệm bồi thường: Theo quy định tại Điều 4 thông tư 48/2009/TT-BTNNPTNT ngày 04/8/2009 của Bộ Tài Nguyên và môi trường quy định về việc quản lý chó nuôi như sau *"...Tại các đô thị, nơi đông dân cư, kể cả vùng nông thôn...cá nhân nuôi chó phải đang ký...Phải thường xuyên xích chó, nuôi chó trong nhà, không được thả rông, để chó cắn người ...Phải rọ mõm..."*. Điều 19 Trách nhiệm của chủ vật nuôi…*"Trường hợp chủ vật nuôi phải chịu mọi trách nhiệm khi để chó thả rông, cắn người...Bồi thường tổn thất về sức khỏe, tinh thần, vật chất do vật nuôi của mình gây ra cho người bị hại trực tiếp và cộng đồng..."*. Như vậy việc chị T, anh D trong quá trình quản lý chó nuôi tại gia đình đã không chấp hành đúng quy định về quản lý súc vật, nuôi chó không rọ mõm, thả rông, dẫn đến việc con chó hung dữ, sủa đuổi theo hai mẹ con chị T đang đi xe máy, khiến cho cháu bé ngồi phía sau sợ hãi và la hét, chị T đã phải dừng xe lại để chuyển vị trí ngồi cho con. Điều này gián tiếp khiến cho cháu bé trong lúc hoảng loạn đã quàng vào tay phải đang giữ tay ga xe máy của chị T, khiến chị mất kiểm soát với chiếc xe và gây ra tai nạn, xe máy bị hỏng, chị T bị thương. Do đó việc con chó gây ra tai nạn anh D chị Thủy là chủ sở hữu phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do vật nuôi của mình gây ra theo quy định tại Điều 603 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tuy nhiên xác định chị Nguyễn Thị T cũng có lỗi trong việc xảy ra tai nạn, bởi lẽ khi bị con chó đuổi theo xe của chị T, cháu bé ngồi phía sau đang trong tình trạng hoảng loạn, khi dừng xe lại để chuyển cháu bé ra ngồi phía trước, chị T phải tắt chìa khóa xe máy, để xe ở trạng thái an toàn trước khi chuyển cháu bé ra ngồi phía trước, nhưng chị T vẫn để xe nổ máy, tay phải chị T vẫn giữ tay ga, tay trái chị T quàng ra phía sau bế cháu bé, trong lúc hoảng loạn cháu bé đã bám vào tay giữ ga của chị T và dẫn đến tai nạn.

Từ phân tích trên xác định đây là lỗi hỗn hợp của cả nguyên đơn và bị đơn, vì vậy bị đơn phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phần thiệt hại do súc vật của mình gây nên, nguyên đơn có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

- Xác định thiệt hại: Do xe bị hư hỏng nặng nên chị Lê Thị T đã đưa xe đến Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Mai Long để sửa chữa, thay thế những phần bị hư hỏng. Căn cứ vào phiếu thanh toán ngày DV13668 ngày 30/6/2017 và DV 13808 ngày 02/7/2017 và Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 02/7/2017 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Mai Long, xác định chi phí sửa chữa chiếc xe máy biển kiểm soát 24B1-85.782 là 6.535.000đ 6 và tiền viện phí chi phí khâu vết thương cho chị Lê Thị T tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai là 340.000đ. Tổng cộng là 6.875.000đ *(sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)*

Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở để chấp nhận ½ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải có nghĩa vụ bồi thường cho nguyên đơn là 3.437.500đ (6.875.000đ : 2 = 3.437.500đ) là phù hợp với quy định tại Điều 584, Điều 558, Điều 590 và Điều 603 của Bộ luật dân sự năm 2015; Thông tư 48/2009/TT-BTNNPTNT ngày 04/8/2009 của Bộ Tài nguyên và môi trường.

[2] Về án phí và chi phí xem xét tại chỗ:

Về án phí: Bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét tại chỗ tương ứng với số tiền phải bồi thường là 671.875đ *(Sáu trăm bảy mươi mốt nghìn tám trăm bảy mươi lăm đồng)*.

Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét tại chỗ đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản không được tòa án chấp nhận là 663.375đ *(Sáu trăm sáu mươi ba nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng)*.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 584, Điều 558, Điều 590 và Điều 603 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Thông tư 48/2009/TT-BTNNPTNT ngày 04/8/2009 của Bộ Tài nguyên và môi trường.

Căn cứ khoản 1 Điều 157; Khoản 1 Điều 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị T.

2. Buộc anh Chử Lương D và chị Đỗ Thị Thanh T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe và thiệt hại về tài sản do súc vật của mình gây ra cho chị Lê Thị T là 3.437.500đ *(Ba triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án, có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi của só tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 – Bộ luật Dân sự.

3. Phần yêu cầu của chị Lê Thị T không được Tòa án chấp nhận là 3.437.500đ *(Ba triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng)*.

4. Về án phí và chi phí tố tụng:

- Về án phí: Anh Chử Lương D và chị Đỗ Thị Thanh T phải chịu 171.875đ *(Một trăm bảy mươi mốt nghìn tám trăm bảy mươi lăm đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lê Thị T phải chịu 163.375đ *(Một trăm sáu mươi ba nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Lê Thị T đã nộp 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0004435 ngày 21/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, chị Lê Thị T được hoàn trả lại số tiền 136.625đ *(Một trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng)*.

- Về chi phí tố tụng: Anh Chử Lương D và chị Đỗ Thị Thanh T phải chịu 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* tiền chi phí xem xét tại chỗ. Chị Lê Thị T phải chịu 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* tiền chi phí xem xét tại chỗ. Xác nhận chị Lê Thị T đã nộp 1.000.000đ *(Một triệu đồng)* tiền tạm ứng chi phí xem xét tại chỗ, anh Chử Lương D và chị Đỗ Thị Thanh T có nghĩa vụ hoàn trả cho chị Lê Thị T số tiền là 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)*.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (1)
- VKSND tỉnh (1)
- VKSND. TP (1)
- THADS TP (1)
- Đương sự (3)
- Lưu hồ sơ (1).
- Lưu văn phòng (1)

Vũ Thị Mai Phương